

NGHỊ QUYẾT

**Quy định phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng,
vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 11**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số 4320/TTr-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 119/BC-HĐND ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định Phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng

a) Đối tượng nộp phí: Tổ chức, cá nhân khi nộp đơn yêu cầu cơ quan có thẩm quyền thực hiện công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh.

b) Tổ chức thu phí: Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Mức thu phí

Mức thu phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh như sau:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu (đồng)
1	Công nhận cây mẹ	01 giống	1.500.000
2	Công nhận cây đầu dòng	01 giống	1.500.000
3	Công nhận vườn giống cây lâm nghiệp	01 vườn giống	2.400.000
4	Công nhận rừng giống	01 rừng giống	2.400.000

4. Đối tượng và mức giảm phí

a) Đối tượng được giảm phí: Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

b) Mức giảm phí: 50% mức thu phí theo quy định này.

5. Về chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí

a) Thực hiện theo quy định của Luật Phí và lệ phí năm 2015 và Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ.

b) Tổ chức thu phí được trích lại 80% số tiền thu được để bù đắp một phần chi phí thực hiện công việc bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống và bù đắp chi phí cho hoạt động thu phí; 20% số tiền còn lại nộp vào ngân sách nhà nước.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận khóa X, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 02 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 15 tháng 12 năm 2020./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Ban Công tác Đại biểu - UBTW Quốc hội;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh,
Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Bình Thuận;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành và đoàn thể tỉnh;
- Các Văn phòng: HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- HĐND và UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, (TH.09). Tuệ.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Hùng

